

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LONG HỒ  
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập–Tự do–Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2020/ HS-ST

Ngày: 25-11-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*-Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Công Bằng

*-Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Thanh Khen.

2. Ông Trần Văn Hưng.

***-Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Tuyết Hoa –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ:*** Ông Lê Tây Bắc– Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử công khai sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số: 75/ 2020/ TLST- HS ngày 29 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2020 đối với:

***-Bị cáo:*** Trần Chí L, sinh năm: 1993, tại thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi cư trú: ấp 4, xã X, thành phố M, tỉnh M; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Quốc M, sinh năm: 1962 và bà Khưu Thị Hồng Đ, sinh năm: 1965; Anh chị em ruột: có 03 người, lớn nhất sinh năm 1991 nhỏ nhất sinh năm: 2001; Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

***-Bị hại:***

Anh Nguyễn Minh T, sinh năm: 1996 ( chết).

Nơi cư trú: ấp L, xã H, huyện H, tỉnh L.

- Đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Minh T:

1. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1975 ( Cha ruột của bị hại).

Nơi cư trú: ấp H, xã H, huyện H, tỉnh L.

2. Chị Trương Thị Hồng T, sinh năm 1975 ( Mẹ ruột của bị hại).

Nơi cư trú: ấp L, xã H, huyện H, tỉnh L.

3. Chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm: 1997 (Vợ của bị hại).

Nơi cư trú: ấp T, xã A, huyện L, tỉnh L.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Văn T, chị Nguyễn Thị Thanh H là chị Trương Thị Hồng T, sinh năm: 1975. Nơi cư trú: ấp L, xã H, huyện H, tỉnh L.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Công ty Bảo Việt Hậu G ( Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 36, đường 1/5, phường 1, thành phố T, tỉnh G.

2. Công ty TNHH MTV Hiệp Thành L ( Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 127, Quốc lộ 1A, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh G.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 12 giờ 40 phút, ngày 14/4/2020, Trần Chí L, sinh năm 1993, địa chỉ: ấp 4, xã X, thành phố M, tỉnh M điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 95LD-000.30 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 51R-173.42 hướng Cần Thơ- Vĩnh Long. Đến km 2046 + 600 Quốc lộ 1 A, thuộc ấp Thạnh Hưng, xã Hòa Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long thì gặp sự cố xe ô tô đầu kéo không di chuyển được và dừng lại ở làn đường thứ 02, khoảng cách tâm trục sau bên phải xe ô tô đầu kéo đo vào lề chuẩn bên phải 2,8 mét, khoảng cách tâm trục sau bên trái đo vào lề chuẩn bên phải là 5,3 mét (hướng Cần Thơ - Vĩnh Long) đoạn đường này có đặt biển cấm dừng, cấm đỗ. L bật đèn cảnh báo nhấp nháy hai bên rồi xuống xe L kiểm tra phát hiện ống hơi sơ mi rơ moóc bị rơi ra khỏi vị trí ban đầu, L lên ca bin xe lấy 02 cuộn băng keo non và 01 cờ lê cỡ 24, dùng băng keo non quấn vào đầu ống hơi và dùng cờ lê vặn ống hơi vào vị trí ban đầu, sau khi sửa xong L lên ca bin xe để kiểm tra thì ống hơi còn bị mất hơi. L xuống xe tiếp tục dùng băng keo non quấn thêm vào đầu ống hơi, thời gian sửa ống hơi khoảng 15 phút nhưng L không đặt biển báo hiệu nguy hiểm

ở phía sau xe để người điều khiển phương tiện khác biết, lúc này có Nguyễn Minh T, sinh năm 1996, ấp L, xã H, huyện H, tỉnh L điều khiển xe mô tô 64 C1-009.51 hướng Cần Thơ- Vĩnh Long và chạm vào phần sau xe ô tô đầu kéo biển số 95LD-000.30 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 51R-173.42 đang đỗ. Khoảng cách tâm vùng va chạm đầu tiên đo đến mép bên trái sơ mi rơ moóc là 0,87 mét, đo đến mép bên phải sơ mi rơ moóc là 1 mét 56, khoảng cách từ tâm vùng va chạm đầu tiên chiều vuông góc xuống mặt đường là 1,4 mét. Hậu quả Nguyễn Minh T tử vong tại Bệnh viện đa khoa Vĩnh Long.

Đoạn đường xảy ra tai nạn là km 2046+600 là đoạn đường thẳng có dải phân cách cố định ở giữa, chia mặt đường thành hai chiều xe chạy riêng biệt, có biển cấm dừng, đỗ 2.500 mét, biển hạn chế tốc độ 60 km/h hướng Cần Thơ- Vĩnh Long đo đến vạch kẻ đường liền nét màu trắng thứ nhất là 2 mét 38, đo đến vạch kẻ cách khoảng màu trắng thứ 2 là 5 mét 80, đo đến vạch kẻ liền nét màu trắng thứ 3 là 9 mét 40, đo đến dải phân cách là 9 mét 80.

Trong quá trình điều tra xác định xe ô tô đầu kéo, kéo sơ mi rơ moóc gặp sự cố rơi ống hơi sơ mi rơ moóc, phương tiện không thể di chuyển được do hệ thống phanh rơ moóc tự động bó cứng. Việc xe ô tô đầu kéo biển số 95LD-000.30 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 51R-173.42 đỗ ở làn đường thứ 2 chiếm một phần đường xe chạy, việc đỗ xe ở đoạn đường cấm dừng, cấm đỗ là bất khả kháng. Tuy nhiên trong quá trình sửa ống hơi Trần Chí L không đặt biển báo hiệu nguy hiểm ở phía sau xe để người điều khiển phương tiện khác biết.

Qua làm việc Trần Chí L thừa nhận hành vi chủ quan không thực hiện đặt biển báo nguy hiểm chú ý xe dừng, đỗ dẫn đến va chạm giữa 02 xe. Hậu quả làm cho Nguyễn Minh T tử vong.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 16, ngày 20/4/2020, của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Long, kết luận nguyên nhân tử vong của Nguyễn Minh T tử vong là do dịch bít tắc đường hô hấp gây ngạt và đa chấn thương vùng đầu mặt.

Căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám phương tiện, biên bản xác định lỗi và lời khai của những người chứng kiến xác định Trần Chí L đỗ xe ô tô đầu kéo biển số 95LD-000.30 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 51R-173.42 không đặt biển báo hiệu nguy hiểm ở phía sau xe để người điều khiển phương tiện khác biết, đã vi phạm vào điểm d khoản 3 Điều 18 Luật giao thông đường bộ.

Về trách nhiệm dân sự:

Đại diện gia đình của Nguyễn Minh T yêu cầu bồi thường tiền mai táng, tiền tổn thất tinh thần, tiền cấp dưỡng nuôi con tổng số tiền 110.000.000đ đồng. Hiện

tại Trần Chí L đã khắc phục, bồi thường xong cho gia đình bị hại. Đại diện bị hại có đơn không yêu cầu xử lý hình sự đối với Trần Chí L.

Đối với Công ty bảo hiểm Hậu Giang đã thỏa thuận xong với người tham gia bảo hiểm (chủ xe ô tô đầu kéo biển số 95LD-000.30 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 51R-173.42). Công ty bảo hiểm Hậu Giang đồng ý bồi thường trách nhiệm dân sự về vụ tai nạn giao thông trên với số tiền 100.000.000 đồng.

Cáo trạng số 79/CT-VKS, ngày 29 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ truy tố Trần Chí L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

*Tại phiên tòa:* Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, công nhận cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ đối với hành vi phạm tội của bị cáo là đúng, lỗi trong vụ tai nạn giao thông thuộc về bị cáo là không đặt biển báo khi dừng, đỗ xe, quá trình điều tra không có ai ép cung bị cáo.

*Tại phiên tòa đại diện gia đình anh T, chị T:* Yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, về trách nhiệm dân sự đã thỏa thuận xong, chị không yêu cầu gì thêm.

*Tại phiên tòa:* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi phạm tội của bị cáo Trần Chí L. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Chí L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Trần Chí L mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Đã thỏa thuận bồi thường xong, nên không đặt ra để giải quyết.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015. Giao cho cơ quan điều tra huyện Long Hồ 01 xe mô tô biển kiểm soát 64 C1-009.51 chưa xác định được chủ sở hữu, tiếp tục điều tra xử lý theo quy định.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin lỗi gia đình bị hại, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo cơ hội sửa chữa có điều kiện phụ giúp gia đình.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định.

[2]. Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai này phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để xác định:

Khoảng 12 giờ 40 phút, ngày 14/4/2020, Trần Chí L điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 95LD-000.30 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 51R-173.42 hướng Cần Thơ- Vĩnh Long. Đến km 2046 + 600 Quốc lộ 1 A, thuộc ấp Thạnh Hưng, xã Hòa Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long thì gặp sự cố rơi ống hơi sơ mi rơ moóc, xe ô tô đầu kéo không di chuyển được và dừng lại ở làn đường thứ 02, trong quá trình đỗ xe để khắc phục sự cố rơi ống hơi khoảng 15 phút nhưng Trần Chí L không đặt biển báo hiệu nguy hiểm ở phía sau xe để người điều khiển phương tiện khác biết dẫn đến va chạm với xe mô tô 64 C1-009.51. Hậu quả Nguyễn Minh T tử vong.

Hành vi của bị cáo là đậu, đỗ xe không đặt biển báo nguy hiểm chú ý dừng, đỗ dẫn đến va chạm. Vi phạm quy định tại điểm d khoản 3 Điều 18 Luật Giao thông đường bộ.

Như vậy có đủ căn cứ để xác định hành vi của bị cáo Trần Chí L đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ truy tố là đúng người, đúng tội.

[3]. Về tính chất mức độ hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo đã được học luật giao thông và đã được cấp giấy phép lái xe nhưng khi tham gia giao

thông bị cáo không tuân thủ các quy định về an toàn giao thông, hậu quả làm cho anh Nguyễn Minh T tử vong.

Lỗi trong vụ án thuộc về bị cáo, khi dừng, đỗ xe bị cáo không chấp hành các quy định về an toàn giao thông, khi xuống sửa xe thời gian dài ( khoảng 15 phút) nhưng bị cáo không đặt biển báo nguy hiểm trước và sau xe để cho các phương tiện tham gia giao thông khác biết. Điều này là nguyên nhân chính gây nên vụ va chạm giữa xe của bị cáo và xe của bị hại. Đối với hành vi dừng, đỗ xe tại khu vực cấm đỗ là vì thời điểm đó xe của bị cáo gặp sự cố ống hơi, các hệ thống phanh bị bó cứng, xe không thể di chuyển được, đây là trường hợp bất khả kháng, bị cáo không có lỗi trong trường hợp này.

Về lỗi của người bị hại: Trong vụ án có một phần lỗi của người bị hại, bị hại tham gia giao thông khi chưa có giấy phép lái xe, thời điểm xảy ra tai nạn là ban ngày, ánh sáng, thời tiết tốt, nhưng khi tham gia giao thông bị hại thiếu quan sát, bị hại cũng có một phần chủ quan vì nghĩ đây là khu vực cấm dừng, cấm đỗ. Tuy nhiên việc bị hại không có giấy phép lái xe là hành vi vi phạm về lỗi hành chính. Mặc dù không có giấy phép lái xe nhưng khi tham gia giao thông bị hại đi đúng với phần đường quy định. Việc dẫn đến tai nạn là do bị cáo đậu, đỗ xe trong làn đường tham gia giao thông mà không đặt biển báo nguy hiểm làm cho các phương tiện khác không biết dẫn đến va chạm, lỗi chính thuộc về bị cáo.

[4]. Về tình tiết, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, về trách nhiệm bồi thường, bị cáo đã bồi thường xong cho gia đình bị hại, gia đình bị hại có đơn không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, bị cáo phạm tội lần đầu với lỗi vô ý. Bị cáo có cha ruột tham gia bộ đội được tặng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng ba, Huân chương chiến công hạng nhì, có ông nội bà nội là người có công cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người làm công ăn lương, thu nhập không cao, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong cho gia đình bị hại, gia đình bị hại không có yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Xe mô tô biển kiểm soát 64 C1-009.51, chưa xác định được chủ sở hữu, giao cho Cơ quan điều tra Công an huyện Long Hồ tiếp tục điều tra xử lý theo quy định.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự theo quy định của pháp luật.

[9.]. Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Chí L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Chí L 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 ( Hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Chí L cho Ủy ban nhân dân xã X, thành phố M, tỉnh M giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Đã bồi thường xong, gia đình bị hại không có yêu cầu, nên không xem xét.

4. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Xe mô tô biển kiểm soát 64 C1-009.51, chưa xác định được chủ sở hữu, giao cho Cơ quan điều tra Công an huyện Long Hồ tiếp tục điều tra xử lý theo quy định.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Chí L nộp 200.000 đồng ( Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Long Hồ;
- CC THADS huyện Long Hồ;
- Công an huyện Long Hồ;
- Nhà tạm giữ CA huyện Long Hồ;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã X-TP. M, tỉnh M;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Công Bằng**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LONG HỒ  
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 08/2020/TB-TA

Long Hồ, ngày 04 tháng 12 năm 2020

**THÔNG BÁO  
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN**

Căn cứ các Điều 45, Điều 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Xét thấy bản án hình sự sơ thẩm số 75/2020/HS-ST, ngày 25 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long có sai sót trong khâu đánh máy cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

*1. Tại dòng thứ 20 đến dòng thứ 21 từ trên xuống của trang 6 Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi:*

“Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự”

*2. Nay được sửa chữa, bổ sung như sau:*

“Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự”

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Long Hồ;
- CC THADS huyện Long Hồ;
- Công an huyện Long Hồ;
- Nhà tạm giữ CA huyện Long Hồ;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã X-TP. M-tỉnh M;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Công Bằng**